

Hà Nội, Ngày 15 tháng 04 năm 2016

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 45.3

### Kính thưa: THƯA CÁC QUÝ VỊ CỔ ĐÔNG

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong Điều lệ của Công ty Cổ phần Lilama 45.3

- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty Cổ phần Lilama 45.3 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định Việt Nam (AVA) ngày 02/03/2016 và Báo cáo tài chính năm 2015 do Công ty cổ phần Lilama 45.3 lập ngày 25/02/2016.

Ban kiểm soát Công ty xin báo cáo các cổ đông Công ty cổ phần LILAMA 45.3 về việc kiểm tra, kiểm soát các hoạt động của Công ty trong năm 2015 với những nội dung chủ yếu sau:

- Kiểm tra Báo cáo tài chính năm 2015.
- Nhận xét đánh giá việc quản lý điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ SXKD, đầu tư phát triển năm 2015 và thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Đại hội cổ đông, HĐQT.
- Tình hình chi trả thù lao cho Ban kiểm soát
- Kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát trong công tác điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc
- Kế hoạch công tác năm 2016 của Ban kiểm soát

#### **I - Kiểm tra báo cáo tài chính năm 2015.**

Căn cứ Báo cáo số 1227/BCKT/TC ngày 02/03/2016 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA). Ban kiểm soát đã thẩm định về báo cáo tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2015 như sau:

#### **1, Bảng cân đối kế toán:**

**DVT: VNĐ**

NỘI DUNG	Số liệu tại 31/12/2015	Số liệu tại 31/12/2014	Tăng, giảm (Năm 15-Năm 14)
<b>I. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>289.719.083.839</b>	<b>289.388.862.216</b>	<b>330.221.623</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.200.181.619	19.922.849.741	(12.722.668.122)
2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn			

3. Phải thu ngắn hạn	126.696.830.865	139.633.971.904	(12.937.141.039)
4. Hàng tồn kho	155.822.071.355	129.832.040.571	25.990.030.784
5. Tài sản ngắn hạn khác			
<b>II. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>55.462.479.016</b>	<b>51.627.448.549</b>	<b>3.835.030.467</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	989.450.000	430.500.000	558.950.000
2. Tài sản cố định	25.617.538.332	24.477.258.909	1.140.279.423
- Tài sản cố định hữu hình	18.118.962.338	21.173.040.307	(3.054.077.969)
+ Nguyên Giá	67.710.043.810	67.075.598.983	634.444.827
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(49.591.081.472)	(45.902.558.676)	(3.688.522.796)
- Tài sản cố định vô hình	26.583.323	37.583.327	(11.000.004)
+ Nguyên Giá	55.000.000	55.000.000	-
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(28.416.677)	(17.416.673)	(11.000.004)
- Tài sản cố định thuê tài chính	7.471.992.671	3.266.635.275	4.205.357.396
+ Nguyên Giá	8.672.996.963	3.683.498.181	4.989.498.782
+ Giá trị hao mòn lũy kế	(1.201.004.292)	(416.862.906)	784.141.386
IV. Tài sản dở dang dài hạn	868.107.301	568.587.499	299.519.802
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	25.600.000.000	25.600.000.000	-
5. Tài sản dài hạn khác	2.387.383.383	981.602.141	1.836.281.242
<b>III. TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>345.181.562.855</b>	<b>341.016.310.765</b>	<b>4.165.252.090</b>
<b>IV. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>269.953.174.728</b>	<b>266.011.282.865</b>	<b>3.941.891.863</b>
1. Nợ ngắn hạn	266.678.370.308	264.262.247.670	2.416.122.638
2. Nợ dài hạn	3.274.804.420	1.749.035.195	1.525.769.225
<b>V. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>75.228.388.127</b>	<b>75.005.027.900</b>	<b>223.360.227</b>
<b>1. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>75.228.388.127</b>	<b>75.005.027.900</b>	<b>223.360.227</b>
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	35.000.000.000	35.000.000.000	-
- Thặng dư vốn cổ phần	4.277.672.000	4.277.672.000	-
- Vốn khác của chủ sở hữu			
- Cổ phiếu quỹ			
- Chênh lệch đánh giá lại tài sản			
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái			
- Các quỹ	34.673.564.903	34.513.819.113	159.745.790
- Lợi nhuận chưa phân phối	1.277.151.224	1.213.536.787	63.614.437
- Nguồn vốn đầu tư XDCB			
<b>2. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>			
<b>VI. TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>345.181.562.855</b>	<b>341.016.310.765</b>	<b>4.165.252.090</b>

**2, Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015:**

ST T	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2015	Thực hiện năm 2015	Tỷ lệ %	
					So với kế hoạch năm	So với Năm 2014
1	Giá trị sản lượng	Tr.đồng	593.278	332.372	56,0	74,4
2	Doanh thu	Tr.đồng	296.639	166.186	56,0	74,4
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	4.300	309	7,2	55,1
4	Tỷ suất lợi nhuận / vốn	%	12,3	0,9		
5	Tỷ suất lợi nhuận / DT	%	1,5	0,2		
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	17.006	8.456	49,7	52,2
7	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	20.893	6.850	32,8	130,2
8	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	86.025	68.692	79,9	137,0
9	Lao động bình quân	Người	1.181	784	66,4	111,4
10	Thu nhập BQ quân/tháng	1.000đ	6.070	7.334	120,8	122,8
11	Dự kiến trả cổ tức	%	5%			

**3, Kiểm tra tình hình thực hiện Dự án đầu tư năm 2015:**

*DVT: triệu đồng*

TT	Tên dự án	Tổng giá trị dự án	KH năm 2015	TH năm 2015	Tỷ lệ TH/KH (%)
<b>I.</b>	<b>Đầu tư TB, phương tiện thi công và XDCB</b>	<b>35.624</b>	<b>4.000</b>	<b>1.270</b>	
1.	DA khu bãi chứa thiết bị dịch vụ KT tại Dung Quất (GD1)	14.525	1.000	0	
2.	DA khu bãi chứa thiết bị dịch vụ KT tại Dung Quất (GD2)	4.867	500	299	69,3
3.	DAĐT phương tiện thiết bị thi công từ năm 2009-:-2020	16.232	2.500	971	38,8
<b>II.</b>	<b>Thuê mua tài chính TSCĐ</b>	<b>18.893</b>	<b>16.893</b>	<b>5.580</b>	<b>33,0</b>
1.	- Thuê mua cầu bánh lốp SANY			5.580	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>54.517</b>	<b>20.893</b>	<b>6.850</b>	

- Dự án khu kho bãi chứa thiết bị và dịch vụ kỹ thuật tại Dung Quất: dự án đã cơ bản hoàn thành các hạng mục chính, đã quyết toán trong Quý II năm 2014, đang tiếp tục thực hiện giai đoạn 2 các hạng mục nhà phun bi, phun sơn và một số hạng mục khác.

- Dự án đầu tư thiết bị phương tiện thi công từ năm 2009 đến năm 2020: căn cứ vào tình hình thi công thực tế để đầu tư mua sắm thiết bị.

- Dự án đầu tư tài sản cố định thông qua thuê mua tài chính: đã đầu tư mua sắm 01 cầu bánh lốp 50 tấn SANY.

Việc mua sắm thiết bị, phương tiện thi công và thực hiện các dự án đầu tư xây dựng cơ bản Công ty tuân thủ theo đúng quy định và trình tự đầu tư

### Nhận xét, đánh giá:

Qua xem xét Báo cáo tài chính và tình hình thực hiện năm 2015, Ban kiểm soát có nhận xét về một số vấn đề sau:

- Báo cáo tài chính năm 2015 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2015, cũng như Kết quả hoạt động SXKD và luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015; phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các Quy định pháp lý có liên quan.

- Trong năm 2015, các chỉ tiêu chủ yếu đều không đạt so với kế hoạch đã đặt ra cụ thể: về SXKD thực hiện 332,4 tỷ đồng đạt 56% so với kế hoạch (KH): doanh thu đạt 166,1 tỷ đồng đạt 56% so với KH, lợi nhuận trước thuế đạt 0,3 tỷ đồng đạt 7,2% so với KH, nộp ngân sách đạt 8,4 tỷ đồng, đạt 49,7% so với kế hoạch.

- Trích lập các Quỹ, các khoản dự phòng theo quy định.

- Do điều kiện kinh tế và những khó khăn của các năm trước còn tồn đọng lại, Công ty cũng đã cố gắng rất nhiều để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, tuy nhiên năm 2015 tình hình hoạt động SXKD của Công ty giảm nhiều so với các năm trước, một số chỉ tiêu không đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng thường niên đề ra, với các nguyên nhân chính như: Công nợ còn tồn đọng chủ yếu do các Doanh nghiệp tư nhân còn nợ, do vậy rủi ro trong việc thu hồi vốn dẫn đến nợ phải thu tăng cao, việc bù giá cho khối lượng phát sinh đã thi công và công tác đối chiếu thanh quyết toán các công trình hoàn thành của các Chủ đầu tư thực hiện quá chậm (*Đặc biệt là công trình Hangar A75, công trình gang thép Thái Nguyên*) không giảm được dư nợ vay ngắn hạn và chi phí SXKD dờ dang cuối kỳ, tăng chi phí tài chính, giảm lợi nhuận của toàn Công ty, tiềm ẩn khả năng mất cân đối lớn về tài chính; ảnh hưởng trực tiếp nộp Ngân sách cũng như các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Công ty đã cố gắng thực hiện tốt các chế độ chính sách với người lao động như: đóng BHXH, BHYT, BHTN, ốm đau thai sản cho Người lao động.

## **II – NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CỦA HĐQT & BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **1, Đối với HĐQT và Ban tổng giám đốc**

- Trong năm 2015 Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ để chỉ đạo tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Doanh nghiệp theo đúng pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết đã ban hành

- Kết quả SXKD năm 2015 không đạt theo kế hoạch nhưng HĐQT và Ban tổng giám đốc đã rất nỗ lực, không ngại khó khăn hết sức mình để giải quyết tốt nhất công việc của mình, Ban tổng giám đốc đã nghiêm túc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của HĐQT và Đại

13  
3  
H  
A  
5  
317

hội cổ đông, tuy nhiên do điều kiện kinh tế và những khó khăn của các năm trước còn tồn đọng lại như: áp lực nợ xấu, hàng tồn kho cao, năng lực cạnh tranh và quản lý của doanh nghiệp còn nhiều hạn chế dẫn đến khó khăn tài chính cho Công ty ảnh hưởng trực tiếp đến các chỉ tiêu SXKD của năm 2015.

- Thực hiện phân chia lợi nhuận năm 2014 theo đúng Nghị quyết của Đại hội cổ đông.

Trong năm 2015, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về các vấn đề có liên quan đến điều hành hoạt động SXKD của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

## **2, Sự phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban tổng giám đốc với Ban kiểm soát.**

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát được mời tham gia trong các cuộc họp quan trọng của HĐQT, được phép đóng góp ý kiến theo đúng chức năng và quyền hạn của Ban kiểm soát.

## **III – TÌNH HÌNH CHI TRẢ THÙ LAO CHO BAN KIỂM SOÁT NĂM 2015.**

**ĐVT: Đồng**

<b>TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Số tiền thù lao</b>	<b>Ghi chú</b>
1.	Nguyễn Mạnh Hương	Trưởng BKS	24.840.000	
2.	Phạm Xuân Đồng	Thành viên BKS	20.700.000	
3.	Trần Ngọc Dũng	Thành viên BKS	20.700.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>66.240.000</b>	

## **IV – KIẾN NGHỊ:**

- Rà soát lại công nợ, đề ra các giải pháp và lộ trình để có kế hoạch thu hồi các khoản nợ đọng, các khoản nợ phải thu khó đòi nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty, trích lập đầy đủ các khoản dự phòng khi lập báo cáo tài chính. Đẩy nhanh công tác quyết toán, thanh toán và thu hồi vốn các công trình để tăng vòng quay vốn lưu động, giảm vốn vay, giảm chi phí tài chính, hạn chế tình trạng nợ xấu.

- Khi ký kết các Hợp đồng mới cần tìm hiểu tất cả các thông tin về khách hàng từ nguồn vốn, kế hoạch vốn để tránh tình trạng khi Công ty thi công mà Chủ đầu tư không có nguồn để thanh toán.

- Các phòng ban chức năng tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kịp thời cập nhật các văn bản pháp luật mới về chính sách thuế, tài chính, đầu tư và các văn bản liên qua đến việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán để hoạt động của Công ty tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

144  
A  
3  
144

- Sắp xếp, cơ cấu lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình SXKD của Công ty, để cải thiện dần năng suất lao động/người/năm. Việc chi trả tiền lương phải gắn với kết quả SXKD của Công ty.

- Kịp thời điều chỉnh phương án và qui mô sản xuất, chỉ đạo quyết liệt phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu chủ yếu năm 2016.

## V- KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2016 CỦA BAN KIỂM SOÁT

### 1. Nhiệm vụ chung:

Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động SXKD, quản trị và điều hành của Công ty. Trong năm 2016 Ban kiểm soát sẽ tiến hành kiểm soát định kỳ hàng quý, thời gian thực hiện cụ thể sẽ được thông báo tới Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và các Phòng, Ban chức năng chuẩn bị hồ sơ tài liệu trước ít nhất là 01 tuần.

### 2. Nhiệm vụ cụ thể trong các Quý.

#### + Quý I năm 2016.

- Xem xét các Báo cáo tài chính năm 2015.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành năm 2015.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên.

#### + Quý II năm 2016.

- Tình hình thực hiện SXKD Quý I năm 2016.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về việc phân phối lợi nhuận năm 2015.

#### + Quý III năm 2016.

- Tình hình thực hiện SXKD Quý II năm 2016.
- Tình hình thực hiện Đầu tư các Dự án và thoái vốn tại Công ty cổ phần Đầu tư Vĩnh Sơn đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

#### + Quý IV năm 2016.

- Tình hình thực hiện SXKD Quý III năm 2016.
- Tình hình thực hiện các Dự án đầu tư, thoái vốn đầu tư và Quyết toán vốn đầu tư.
- Xem xét việc thực hiện các chỉ tiêu mà nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động SXKD năm 2015.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT  
CỔ PHẦN  
LILAMA  
45.3  
Nguyễn Mạnh Hương